

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC LẶC
TỈNH T HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2019/HNGD - ST

Ngày: 28/6/2019

V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi
con khi ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC LẶC TỈNH T HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Xuân Vinh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Trung Thành.

Ông Bùi Văn Lâm.

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Mỹ Duyên là Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Ngọc Lặc, tỉnh T Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Lặc tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Ngọc Lặc xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 53/2019/TLST-HNGD ngày 25/3/2019 về: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2019/QĐXX-ST ngày 10/6/2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị H - Sinh năm 1989. (Có mặt).

Địa chỉ: Số nhà X, ấp Y, xã AT, huyện PG, tỉnh BD.

- Bị đơn: Anh Bùi Vũ T - Sinh năm 1986. (Có mặt).

Địa chỉ: Làng ĐT, xã LT, huyện NL, tỉnh T Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện ngày 25/3/2019, được bổ sung trong bản tự khai, biên bản hòa giải và tại phiên toà, nguyên đơn là chị Trần Thị H trình bày: Chị và anh Bùi Vũ T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, Đ ký kết hôn ngày 07/12/2009 tại UBND xã AT, huyện PG, tỉnh BD. Sau khi kết hôn vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc được đến năm 2011 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng với nhau về quan điểm sống, anh T không quan tâm đến gia đình, vợ con, mâu thuẫn phát sinh và kéo dài, nên chị và anh T đã sống ly thân từ năm 2016 đến nay, không ai quan tâm đến ai. Nay xét thấy tình cảm giữa chị và anh T không còn, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh T theo quy định pháp luật.

Về con chung: Chị và anh Bùi Vũ T có 01 con chung là Bùi Trần Hải Đ - Sinh ngày 08/01/2010. Hiện nay, cháu Đ đang sống với anh T tại làng ĐT, xã LT, huyện NL, tỉnh T Hóa. Vợ chồng ly hôn, chị đề nghị Tòa án giải quyết giao cháu Đ cho chị trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, chị tự nguyện không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản: Chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 28/3/2019 được bổ sung trong biên bản hòa giải và tại phiên tòa bị đơn là anh Bùi Vũ T trình bày: Anh và chị Trần Thị H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, Đ ký kết hôn ngày 07/12/2009 tại UBND xã AT, huyện PG, tỉnh BD như chị H trình bày là đúng. Sau khi kết hôn vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc không xảy ra mâu thuẫn gì nghiêm trọng. Chỉ đến khi anh chuyển công tác về Trại giam số 5 - Cục C10 - Bộ Công an thì chị H không muốn về chung sống cùng với anh, nên vợ chồng mới phát sinh mâu thuẫn. Anh và gia đình hai bên nội ngoại đã khuyên bảo nhưng chị H không đồng ý về sống chung với anh, nên kể từ ngày anh nhận quyết định về công tác tại đơn vị mới là ngày 15/3/2016 anh và chị H sống ly thân với nhau, không ai quan tâm đến ai. Nay chị H xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn và yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, anh hoàn toàn đồng ý và đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Anh và chị Trần Thị H có 01 con chung là Bùi Trần Hải Đ - Sinh ngày 08/01/2010. Hiện nay, cháu Đ là do anh chăm sóc nuôi dưỡng. Vợ chồng ly hôn, anh không đồng ý giao con cho chị H nuôi dưỡng, anh đề nghị Tòa án giải quyết giao cháu Bùi Trần Hải Đ cho anh chăm sóc nuôi dưỡng và anh tự nguyện không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản: Anh đồng ý với ý kiến của chị H, anh không đề nghị Tòa án giải quyết về tài sản chung vợ chồng.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát phát biểu: Việc tuân theo pháp luật Tổ tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng từ khi thụ lý cho đến thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là phù hợp với pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của chị H. Xử cho chị H được ly hôn anh T, giao cháu Đ cho anh T chăm sóc nuôi dưỡng. Chấp nhận sự tự nguyện của anh T không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con, chị H phải chịu án phí ly hôn theo pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định.

[1]. Về hôn nhân: Căn cứ vào lời trình bày của các đương sự và bản sao trích lục kết hôn giữa anh Bùi Vũ T và chị Trần Thị H, đủ cơ sở xác định quan hệ hôn nhân giữa chị Trần Thị H và anh Bùi Vũ T là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Xét nguyện vọng xin ly hôn của chị H thấy rằng: Chị H và anh T đều xác

định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, hai người đã sống ly thân từ tháng 3/2016 đến nay không quan tâm đến nhau và trong quá trình giải quyết anh T đồng ý ly hôn, nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H.

[2]. Về con chung: Căn cứ lời trình bày của chị H và anh T và căn cứ vào giấy khai sinh của cháu Bùi Trần Hải Đ, đủ cơ sở xác định chị Trần Thị H và anh Bùi Vũ T có 01 con chung là Bùi Trần Hải Đ - Sinh ngày 08/01/2010. Xét đề nghị xin được nuôi con và tự nguyện không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con của chị H và anh T thấy rằng: Nguyên vọng xin được nuôi con của chị H và anh T là hoàn toàn chính đáng, nhưng kể từ khi vợ chồng sống ly thân đến nay cháu Đ là do anh T chăm sóc nuôi dưỡng và trong quá trình giải quyết tại biên bản hòa giải chị H đã đồng ý giao con cho anh T nuôi dưỡng, nhưng sau đó lại xin thay đổi ý kiến và theo xác nhận của chính quyền địa phương, trong thời gian anh T chăm sóc nuôi dưỡng cháu Đ, các đoàn thể chính quyền địa phương không nhận được phản ánh về việc anh T chăm sóc con không chu đáo, Mặt khác kể từ khi anh T nuôi con đến nay chị H thừa nhận là chị không phải cấp dưỡng nuôi con và tại đơn khởi kiện chị H xin nuôi con và yêu cầu anh T cấp dưỡng 2.000.000đ/tháng, điều đó cho thấy điều kiện kinh tế của chị H cũng đang gặp khó khăn. Mặc dù nguyên vọng của cháu Đ xin ở với mẹ, nhưng nếu giao con cho chị H nuôi dưỡng thì sẽ làm xáo trộn cuộc sống sinh hoạt và học tập của cháu Đ, nên yêu cầu của chị H không có cơ sở chấp nhận, anh T đề nghị được nuôi con và tự nguyện không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con là hoàn toàn tự nguyện, do đó chấp nhận yêu cầu của anh T là phù hợp.

[3]. Về tài sản: Chị Trần Thị H và anh Bùi Vũ T không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát Hội đồng xét xử xét thấy: Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và phù hợp với quy định pháp luật.

[5]. Về án phí: Chị Trần Thị H phải chịu án phí ly hôn theo pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Điều 51; 56; 57; 58; 81; 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24 và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị H.

* Về hôn nhân: Chị Trần Thị H được ly hôn anh Bùi Vũ T.

* Về con chung: Giao cháu Bùi Trần Hải Đ - Sinh ngày 08/01/2010 cho anh Bùi Vũ T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi thành niên. Chấp nhận sự tự nguyện của anh Bùi Vũ T về việc không yêu cầu chị Trần Thị H cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Trần Thị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, ngăn cấm.

* Về án phí: Chị Trần Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số AA/2016/0002117 ngày 25/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Lặc. Chấp nhận chị Trần Thị H đã nộp đủ số tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Trần Thị H và anh Bùi Vũ T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 28/6/2019.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Ngọc Lặc;
- TAND tỉnh T Hoá;
- Cơ quan THA huyện Ngọc Lặc;
- Các đương sự;
- UBND xã AT, huyện PG;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Xuân Vinh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- VKSND huyện Ngọc Lặc;
- TAND tỉnh T Hoá;
- Cơ quan THA huyện Ngọc Lặc;
- Các đương sự;
- UBND xã Cao Ngọc, huyện Ngọc Lặc;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Xuân Vinh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- VKSND huyện Ngọc Lặc;
- TAND tỉnh T Hoá;
- Cơ quan THA huyện Ngọc Lặc;
- Các đương sự;
- UBND xã Ngọc Liên, huyện Ngọc Lặc;
- Lưu hồ sơ.

**T/M: HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Xuân Vinh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- VKSND huyện Ngọc Lặc;
- TAND tỉnh T Hoá;
- Cơ quan THA huyện Ngọc Lặc;
- Các đương sự;
- UBND xã Phùng Giáo, huyện Ngọc Lặc;
- Lưu hồ sơ.

**T/M: HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Xuân Vinh